

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 472 | Ngày: 12/08/2026 21:46

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Nguyễn Trung Hữu

Doanh thu: 3.601.000 đ

Tiền mặt: 2.446.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 1.155.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	9.00 Cái	0.31 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	186.00 gram	0.63 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	590.00 gram	0.41 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	412.00 gram	0.59 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Cà Phê	889.00 gram	1.11 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Đào Ngâm	1164.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
7	Mút đào	637.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Hồng Trà	508.00 gram	0.15 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
9	Soda	13.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Syrup Bạc Hà	107.00 ml	0.65 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Lựu Đỏ	356.00 ml	0.49 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt Chanh Dây	814.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt Kiwi	768.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Mãng Cầu	118.00 ml	0.18 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Việt Quất	413.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Xoài	734.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Sữa Tươi Không Đường	617.00 ml	2.38 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Syrup Curacao	790.00 ml	0.01 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Đào	545.00 ml	0.45 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Mứt ổi hồng	358.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
21	Trà Ô Long	478.00 gram	0.20 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Nước suối	18.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
23	Trà Ô Long Đào	524.00 gram	0.13 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	2063.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	97.00 ml	0.85 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	2808.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	218.00 ml	0.65 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	647.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	346.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Cam	1885.00 gram	1.11 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cà Rốt	1447.00 gram	1.55 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	516.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
35	Coca Cola	27.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Dưa Hấu	2036.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
37	Pepsi	21.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Trà dưỡng tâm	7.00 Gói	3.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng nhan	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Đậu Phộng Tỏi Ót	27.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	25.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Hương Dương	21.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Bột Matcha	763.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà lài	608.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Rich lùn	85.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Yaourt	19.00 Hũ	0.00 Hũ	0.00 Hũ	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Bánh dad	25.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Cốt chanh	98.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
49	Mứt hạt dẻ cười	261.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Sốt caramel muối	611.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
51	Syrup Atiso	261.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Syrup Bí đao	996.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup vải	620.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup hazelnut	459.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup hoa hồng	1017.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup trà xanh	570.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vanilla	68.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....